

Số: 278/BC-UBND

*Cần Thơ, ngày 16 tháng 11 năm 2018*

**BÁO CÁO**  
**Công tác cải cách hành chính năm 2018**  
**và phương hướng, nhiệm vụ năm 2019**

Thực hiện Công văn số 725/BNV-CCHC ngày 01 tháng 3 năm 2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn xây dựng kế hoạch cải cách hành chính và báo cáo cải cách hành chính, Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo công tác cải cách hành chính (CCHC) năm 2018 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2019 của thành phố như sau:

**I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CCHC**

**1. Công tác chỉ đạo, điều hành, tuyên truyền và kiểm tra CCHC**

a) Công tác chỉ đạo, điều hành:

Tiếp tục thực hiện Chương trình tổng thể CCHC thành phố giai đoạn 2011 - 2020 và Kế hoạch CCHC giai đoạn 2016 - 2020, ngay trong quý IV năm 2017, Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố ban hành Kế hoạch số 184/KH-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2017 về công tác CCHC năm 2018, Kế hoạch số 185/KH-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2017 về thông tin, tuyên truyền CCHC năm 2018, Kế hoạch số 186/KH-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2017 về kiểm tra công tác CCHC năm 2018. Trong đó, Kế hoạch CCHC năm 2018 đề ra 44 nhiệm vụ, có giải pháp cụ thể, phân công rõ trách nhiệm thực hiện, thời gian hoàn thành và kết quả đạt được trên 07 lĩnh vực CCHC. Đến nay đã có 44/44 nhiệm vụ được triển khai thực hiện, đạt 100% kế hoạch.

Trên cơ sở các văn bản của thành phố, 100% sở, ban, ngành, UBND quận, huyện đã ban hành và triển khai thực hiện kế hoạch CCHC tại cơ quan, đơn vị. Thành phố cũng quan tâm bố trí kinh phí chi cho các nhiệm vụ CCHC với tổng số tiền trên 4 tỷ 982 triệu đồng (trong đó: ngân sách cấp thành phố: 4 tỷ đồng, các sở, ngành thành phố: trên 245 triệu đồng; quận, huyện: 737 triệu đồng).

Triển khai Đề án xác định Chỉ số CCHC cấp tỉnh theo Quyết định số 2948/QĐ-BNV ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Nội vụ, thành phố hoàn thành việc chấm điểm trên phần mềm và gửi báo cáo đến Bộ Nội vụ tổng hợp đúng thời gian quy định; đồng thời, sở, ban, ngành, quận, huyện đã phối hợp chặt chẽ với Bưu điện thành phố thực hiện điều tra xã hội học phục vụ xác định Chỉ số CCHC năm 2017 theo yêu cầu của Bộ Nội vụ. Kết quả, theo công bố của Bộ Nội vụ, Chỉ số CCHC của Cần Thơ năm 2017 đạt 83,53%, xếp hạng 09/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, tăng 07 bậc so với năm 2016 (hạng 16/63).

Đối với việc triển khai xác định Chỉ số CCHC năm 2017 của sở, ngành, UBND quận, huyện, thành phố lần đầu áp dụng chấm điểm, xếp hạng trên phần mềm Quản lý chấm điểm Chỉ số CCHC các cấp, bước đầu đã mang lại hiệu quả tích cực, rút ngắn thời gian thẩm định, đánh giá Chỉ số CCHC của cấp sở, cấp huyện. Trong quý I, UBND thành phố đã ban hành các quyết định công bố Chỉ số CCHC năm 2017 của sở, ban, ngành, UBND cấp huyện và tổ chức Hội nghị công bố xếp hạng. Kết quả, có 04 đơn vị xếp loại Rất Tốt, 12 đơn vị xếp loại Tốt, 13 đơn vị xếp loại Khá. Ngày 23 tháng 7 năm 2018, trên cơ sở Đề án xác định Chỉ số CCHC của Bộ Nội vụ, UBND thành phố ban hành Quy chế đánh giá, xếp hạng kết quả thực hiện công tác CCHC của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố Cần Thơ (kèm theo Quyết định số 1823/QĐ-UBND ngày 23 tháng 7 năm 2018), trong đó điều chỉnh Bộ Chỉ số CCHC sở, ngành, quận, huyện phù hợp với các tiêu chí, tiêu chí thành phần của Bộ Chỉ số CCHC cấp tỉnh.

Nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch phát triển doanh nghiệp trên địa bàn thành phố theo Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ, trong tháng 3 năm 2018 thành phố tổ chức Hội nghị gặp gỡ doanh nghiệp trên địa bàn thành phố với chủ đề “Chính quyền đồng hành cùng doanh nghiệp”; qua đó, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, góp phần đẩy mạnh tăng trưởng kinh tế - xã hội thành phố trong năm 2018. Hội nghị do UBND thành phố chủ trì với sự tham dự của khoảng 150 đại biểu là đại diện các doanh nghiệp đang gặp khó khăn trên địa bàn thành phố và đại diện lãnh đạo sở, ban, ngành thành phố, UBND quận, huyện; lãnh đạo các cơ quan Trung ương đóng tại địa phương; VCCI Cần Thơ, Hiệp hội Doanh nghiệp thành phố.

Bên cạnh đó, trong tháng 4 năm 2018, thành phố kiện toàn Tổ công tác theo dõi việc thực hiện các kết luận, chỉ đạo của Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND thành phố, giao Chánh Văn phòng UBND thành phố làm Tổ trưởng. Tổ Công tác có nhiệm vụ tổng hợp, rà soát, đôn đốc và báo cáo tiến độ việc thực hiện các kết luận, chỉ đạo của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND thành phố giao cho sở, ban, ngành thành phố và UBND quận, huyện; đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác thực hiện các kết luận, chỉ đạo của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND thành phố giao cho sở, ban, ngành thành phố và UBND quận, huyện; thực hiện việc kiểm tra định kỳ, đột xuất việc thực hiện các kết luận, chỉ đạo của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND thành phố giao sở, ban, ngành thành phố và UBND quận, huyện báo cáo kết quả kiểm tra, đề xuất hướng xử lý.

Triển khai Kế hoạch số 3595/KH-BNV ngày 01 tháng 8 năm 2018 của Bộ Nội vụ về đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước năm 2018, Chương trình phối hợp số 02/CTPH-BNV-TWMTTQVN-TWHCCBVN ngày 24 tháng 7 năm 2018 của Bộ Nội vụ, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam về đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước giai đoạn 2018 - 2020, Sở Nội vụ, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, Hội Cựu chiến

binh thành phố ban hành Kế hoạch về phối hợp hỗ trợ thực hiện việc đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước năm 2018; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị được chọn điều tra xã hội học tổng hợp danh sách mẫu điều tra xã hội học gửi Bộ Nội vụ theo quy định. Ngoài ra, để thực hiện đồng bộ trong đánh giá, khảo sát mức độ hài lòng của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố, UBND thành phố ban hành Quyết định số 703/QĐ-UBND ngày 19 tháng 3 năm 2018 ban hành Quy định về đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập.

Sở Nội vụ tổ chức hội nghị tổng kết đánh giá hiệu quả triển khai mô hình đội tình nguyện viên hướng dẫn thủ tục hành chính (TTHC) (thí điểm tại quận Ninh Kiều và quận Bình Thủy) và mô hình niêm yết mẫu ghi TTHC (thí điểm tại quận Cái Răng, huyện Thới Lai và huyện Vĩnh Thạnh) để tiến tới nhân rộng cho các quận, huyện còn lại theo Kế hoạch CCHC năm 2018.

\* Sáng kiến trong thực hiện CCHC:

Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, UBND thành phố; các sở, ban, ngành, UBND quận, huyện đã triển khai thực hiện nhiều giải pháp, biện pháp để nâng cao hiệu quả CCHC, hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ theo kế hoạch đề ra. Một số điển hình như:

*Sở Kế hoạch và Đầu tư* thực hiện việc phối hợp với các ngân hàng, cơ sở khắc dấu trên địa bàn để thiết lập quy trình mới trong việc cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh kết hợp với việc khắc dấu và mở tài khoản ngân hàng theo phương thức đơn giản, nhanh gọn nhằm giảm bớt các khâu, các bước mà một doanh nghiệp phải “thực hiện” để có được 1 tài khoản ngân hàng và con dấu để hoạt động doanh nghiệp, qua đó giảm bớt 4 thủ tục hoặc các bước không cần thiết.

*Sở Tài nguyên và Môi trường*: Để hỗ trợ các cá nhân, tổ chức giảm bớt chi phí đi lại, thời gian, Sở Tài nguyên và Môi trường xây dựng video (thời lượng 5 phút) hướng dẫn nộp hồ sơ trực tuyến tại trang <http://1cua.sotnmt.cantho.gov.vn>.

*Huyện Thới Lai* thành lập Tổ tư vấn, hướng dẫn hồ sơ TTHC qua số điện thoại đường dây nóng kết hợp dịch vụ trả hồ sơ tại nhà cho tổ chức, công dân tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả.

*Tại quận Ninh Kiều*, phường An Phú và phường Cái Khế đã triển khai thực hiện thí điểm xây dựng “Chính quyền đô thị thân thiện”; phường Cái Khế thực hiện việc xây dựng cơ sở dữ liệu hộ tịch từ năm 1989 đến năm 2015 để thực hiện trích lục hộ tịch trên máy tính, giúp công chức Tư pháp - Hộ tịch xử lý nhanh công việc, rút ngắn thời gian chờ nhận kết quả của công dân; phường An Nghiệp xây dựng mô hình “Một cửa phường An Nghiệp vì nhân dân phục vụ”; phường Thới Bình thành lập Tổ tư vấn TTHC cho người dân tại 4 khu vực; Phòng Nội vụ quận Ninh Kiều phối hợp với Phòng Tư pháp quận Ninh Kiều xây dựng, triển khai kế hoạch phối hợp thực hiện cắt giảm thời gian giải quyết TTHC và tổ chức trao Giấy chứng nhận kết hôn có yếu tố nước ngoài; Phòng

Tài chính - Kế hoạch và Chi Cục thuế quận Ninh Kiều phối hợp thực hiện Quy trình kết hợp giải quyết TTHC đăng ký hộ kinh doanh và đăng ký thuế.

b) Công tác tuyên truyền CCHC:

Theo Kế hoạch số 185/KH-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2017 của UBND thành phố, công tác thông tin tuyên truyền CCHC tiếp tục được thực hiện thường xuyên: Báo Cần Thơ thường xuyên đưa tin về CCHC vào thứ 5 hàng tuần, Đài Phát thanh và Truyền hình thành phố đưa tin về CCHC của toàn thành phố. Các thông tin về hoạt động CCHC cũng luôn được cập nhật thường xuyên trên Trang thông tin điện tử CCHC của thành phố. Căn cứ Kế hoạch tuyên truyền CCHC của thành phố, các cơ quan, đơn vị, địa phương đã chủ động xây dựng kế hoạch tuyên truyền phù hợp với tình hình thực tế tại cơ quan, đơn vị. Cụ thể:

- Sở Tư pháp phân phối 250.000 tờ gấp đến các quận, huyện, xã, phường, thị trấn và nhân dân dùng làm tài liệu sinh hoạt Câu lạc bộ pháp luật, tài liệu tuyên truyền tại Quán cà phê pháp luật gồm các lĩnh vực: TTHC về đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước; TTHC liên thông về đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ BHYT; TTHC về cấp phép xây dựng đối với nhà ở riêng lẻ; tờ gấp TTHC về chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân; TTHC về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất;

- Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện clip quảng bá, giới thiệu về sử dụng dịch vụ công mức độ 3, 4; hướng dẫn kỹ năng giao tiếp, tiếp nhận hồ sơ hành chính cho người dân, doanh nghiệp trên Cổng thông tin điện tử của sở;

- Trung tâm văn hóa thành phố xây dựng kịch bản tuyên truyền CCHC bằng hình thức sân khấu hóa, đã triển khai biểu diễn tại các quận, huyện được 20 cuộc tuyên truyền chủ đề “Buru chính công ích” tại các xã, phường, thị trấn thuộc 9 quận, huyện, thu hút 6.000 lượt người xem. Sáng tác 04 mẫu tranh cổ động, in và phát hành 1.300 tờ áp phích. Bảo trì, sơn sửa lại 21 cụm pano cố định; thực hiện mới 03 cụm pano cố định (3mx6m, hai mặt) tại các quận, huyện;

- Sở Nội vụ phối hợp với Công đoàn viên chức thành phố tổ chức Hội thi tìm hiểu chương trình tổng thể CCHC và các văn bản liên quan đến chế độ, chính sách cho công chức, viên chức, thu hút hàng trăm lượt công đoàn viên tham gia;

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Lao động- Thương binh và Xã hội tổ chức hội thi khảo sát kiến thức CCHC cho công chức, viên chức của đơn vị. Đoàn Thanh niên của Văn phòng UBND thành phố xây dựng Kế hoạch số 04-KH/CĐVP ngày 03 tháng 8 năm 2018 về việc đoàn viên xung kích tham gia CCHC, góp phần làm phong phú, đa dạng hình thức tuyên truyền CCHC của Văn phòng bên cạnh các hình thức tuyên truyền truyền thống;

- Hoạt động tuyên truyền của quận, huyện cũng rất đa dạng với nhiều hình thức phong phú. Nhiều địa phương tiếp tục tổ chức gặp gỡ và đối thoại giữa lãnh đạo với người dân, doanh nghiệp (Phong Điền, Ninh Kiều, Thới Lai, Bình

Thủy). Quận Cái Răng thực hiện tuyên truyền lồng ghép công tác CCHC vào nội dung sinh hoạt lệ của chi đoàn, chi hội, câu lạc bộ pháp luật khu vực của các phường.

c) Công tác kiểm tra CCHC:

Triển khai Kế hoạch số 186/KH-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2017 của UBND thành phố, Đoàn Kiểm tra CCHC thành phố năm 2018 do Chủ tịch UBND thành phố làm trưởng đoàn đã tổ chức kiểm tra tại 13 đơn vị (09 sở, ngành, 02 huyện và 02 xã). Sở Nội vụ tổ chức kiểm tra đột xuất tại 24 đơn vị gồm 04 sở, 05 quận, huyện và 15 xã, phường, thị trấn. Bên cạnh đó, công tác tự kiểm tra CCHC được các cơ quan, đơn vị quan tâm thực hiện nhằm nâng cao chất lượng công tác giải quyết TTHC. 100% sở, ban, ngành thành phố, UBND quận, huyện thực hiện tự kiểm tra công tác CCHC tại cơ quan, đơn vị mình và 100% số lượng đơn vị trực thuộc, đạt 346 lượt cơ quan, đơn vị.

## **2. Cải cách thể chế**

Thành phố thực hiện nghiêm túc quy trình xây dựng và ban hành văn bản theo quy định tại Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, bảo đảm thời gian, chất lượng các báo cáo thẩm định ngày càng được nâng cao, có sự phối hợp chặt chẽ giữa cơ quan dự thảo và cơ quan thẩm định. Trong năm, Sở Tư pháp thẩm định 06 dự thảo nghị quyết; 03 báo cáo đề nghị xây dựng nghị quyết và 15 báo cáo dự thảo quyết định của UBND thành phố; 78 văn bản trả lời về xây dựng nghị quyết và quyết định do các sở, ngành dự thảo; tham gia góp ý 43 dự thảo văn bản Trung ương và 86 dự thảo văn bản địa phương; tự kiểm tra 17 quyết định của UBND thành phố, kiểm tra theo thẩm quyền 12 quyết định của UBND cấp huyện, qua đó đề nghị xử lý 01 văn bản có sai sót về nội dung.

Thành phố ban hành Kế hoạch số 19/KH-UBND ngày 24 tháng 01 năm 2018 về công tác pháp chế năm 2018 và Kế hoạch số 26/KH-UBND ngày 31 tháng 01 năm 2018 về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp năm 2018. Trong năm, Sở Tư pháp phối hợp Cục Phát triển doanh nghiệp - Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Sở Kế hoạch và Đầu tư tổ chức Hội nghị tập huấn triển khai Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và các Nghị định hướng dẫn cho gần 100 đại biểu đại diện các doanh nghiệp, các sở, ngành thành phố và quận, huyện; dự kiến trong tháng 11 năm 2018, tổ chức Hội nghị đối thoại "Đồng hành cùng doanh nghiệp khởi nghiệp" với chủ đề: Thuế, Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, Đăng ký kinh doanh cho 200 đại biểu tham dự.

Tổ chức tập huấn hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật định kỳ 5 năm (2014 - 2018) cho khoảng 120 đại biểu là công chức làm công tác hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật ở các sở, ngành, quận, huyện và cấp xã; đồng thời, gửi sở, ngành thành phố nguồn văn bản quy phạm pháp luật 5 năm (2014 - 2018) để thực hiện hệ thống hóa.

## **3. Cải cách thủ tục hành chính**

a) Về công tác kiểm soát TTHC:

UBND thành phố ban hành Quyết định số 3625/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2017 về việc phê duyệt kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2018 trên địa bàn thành phố Cần Thơ, Kế hoạch số 188/KH-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2017 thực hiện công tác kiểm soát TTHC năm 2018, tiến hành rà soát 59 TTHC thuộc 23 lĩnh vực.

UBND thành phố đã ban hành 47 quyết định công bố (757 TTHC ban hành mới; 42 TTHC sửa đổi, bổ sung; 604 TTHC bị bãi bỏ). Tất cả TTHC được công khai cập nhật vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC trừ những TTHC do cấp Bộ chưa nhập nên không thể địa phương hóa. Tổng số TTHC hiện tại của toàn thành phố là 2.062 (1.698 thủ tục cấp sở, 243 thủ tục cấp huyện, 113 thủ tục cấp xã, 04 thủ tục đặc thù, 04 thủ tục liên thông), tăng 239 thủ tục hành chính so với quý II năm 2018.

Bên cạnh đó, thành phố ban hành Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 22 tháng 3 năm 2018 về triển khai và tập huấn nghiệp vụ kiểm soát TTHC năm 2018, đã tổ chức tập huấn 02 đợt cho khoảng 180 công chức đầu mối làm công tác kiểm soát TTHC ở 03 cấp vào ngày 12 và 13 tháng 4 năm 2018.

b) Về công khai TTHC và kiểm tra công tác kiểm soát TTHC:

Việc công khai TTHC được thực hiện theo đúng quy định. Việc niêm yết, công khai TTHC tại Bộ phận một cửa được sở, ngành, UBND cấp huyện và UBND cấp xã thực hiện tốt, tạo điều kiện cho tổ chức, cá nhân trong quá trình thực hiện TTHC; đồng thời, ngoài việc công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia, thành phố còn chỉ đạo sở, ngành, quận, huyện tổ chức công khai trên Cổng thông tin một cửa điện tử của thành phố với đầy đủ các thủ tục.

Thành phố ban hành Kế hoạch số 46/KH-UBND ngày 13 tháng 3 năm 2018 của UBND thành phố về việc kiểm tra công tác kiểm soát TTHC năm 2018 và Quyết định số 1142/QĐ-UBND ngày 07 tháng 5 năm 2018 về việc thành lập Đoàn Kiểm tra công tác kiểm soát TTHC năm 2018. Trong năm, Đoàn Kiểm tra công tác kiểm soát TTHC đã thực hiện kiểm tra tại 15 đơn vị<sup>1</sup> nhằm nắm bắt kịp thời tình hình triển khai công tác kiểm soát TTHC tại các đơn vị được kiểm tra; hướng dẫn các đơn vị được kiểm tra triển khai thống nhất, hiệu quả công tác kiểm soát TTHC và phát hiện những khó khăn, vướng mắc để kịp thời có giải pháp khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác kiểm soát TTHC tạo thuận lợi cho hoạt động sản xuất kinh doanh và đời sống của người dân khi thực hiện TTHC.

c) Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông:

Cơ chế một cửa, một cửa liên thông tiếp tục được các đơn vị, địa phương thực hiện nghiêm túc, tăng cường công khai, minh bạch trong giải quyết TTHC. Triển khai thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; Quyết định số 985/QĐ-TTg ngày 08 tháng 8 năm 2018 của Thủ tướng

---

<sup>1</sup> Bao gồm 06 Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Xây dựng, Nội vụ, Tư pháp, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Khoa học và Công nghệ và 09 quận, huyện.

Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC, UBND thành phố ban hành Kế hoạch số 136/KH-UBND ngày 24 tháng 9 năm 2018 về thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; Công văn số 3586/UBND-KSTTHC ngày 23 tháng 10 năm 2018 về việc triển khai nội dung thực hiện trong năm 2018 của kế hoạch số 136/KH-UBND ngày 24 tháng 9 năm 2018 của UBND thành phố.

Trong quý III, Sở Nội vụ tổ chức hội nghị đánh giá kết quả thí điểm mô hình đội tình nguyện viên hướng dẫn TTHC và niêm yết mẫu ghi TTHC và hướng dẫn sở, ngành, quận, huyện nhân rộng thực hiện các mô hình này.

Tổng số hồ sơ yêu cầu giải quyết TTHC trên địa bàn thành phố là 617.081 hồ sơ. Kết quả đã giải quyết 602.668 hồ sơ (trong đó: 602.471 hồ sơ trả trước và đúng hạn đạt 99,97%, có 197 hồ sơ trả quá hạn chiếm 0,03%); số hồ sơ đang giải quyết là 14.413 hồ sơ, trong đó có 14.404 hồ sơ chưa đến hạn, 09 hồ sơ quá hạn do chờ bổ sung hồ sơ, chờ thống nhất số liệu từ chủ đầu tư.

Ngoài ra, triển khai thực hiện Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 13 tháng 3 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường các biện pháp nhằm rút ngắn thời gian cấp giấy phép xây dựng và các thủ tục liên quan, Chủ tịch UBND thành phố ban hành Công văn số 888/UBND-XDĐT ngày 26 tháng 3 năm 2018 về việc tăng cường thực hiện các biện pháp nhằm rút ngắn thời gian cấp phép xây dựng và các thủ tục liên quan. Sở Xây dựng đã có văn bản triển khai đến các đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện. Kết quả, các thủ tục về thẩm định thiết kế xây dựng và cấp giấy phép xây dựng của thành phố nói chung và của Sở Xây dựng nói riêng đều được rút ngắn thời gian thực hiện so với quy định. Cụ thể: Cấp giấy phép xây dựng: thời gian giải quyết 15 ngày, thời gian theo quy định 30 ngày; Thẩm định thiết kế cơ sở: thời gian giải quyết 16 ngày đối với dự án nhóm B, 12 ngày đối với dự án nhóm C, thời gian theo quy định: 20 ngày đối với dự án nhóm B, 15 ngày đối với dự án nhóm C...

Triển khai thực hiện Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích, Bưu điện thành phố Cần Thơ phối hợp với sở, ban, ngành, UBND quận, huyện thực hiện tuyên truyền bằng nhiều hình thức phù hợp như: treo bangrol tại một số tuyến đường chính tại các quận, huyện và treo thông tin triển khai chính thức tại các điểm giao dịch Bưu điện, trụ sở của sở, ban, ngành; phối hợp với quận, huyện tổ chức tuyên truyền trên Đài Truyền thanh của địa phương; truyền thông thu ngỏ theo hình thức phát báo, phát thư hàng ngày. Thành phố đã thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích đạt 54.204 hồ sơ (trong đó: nhận và trả kết quả hai chiều 490 hồ sơ; tiếp nhận (một chiều) 6.834 hồ sơ; trả kết quả (một chiều) 46.880 hồ sơ).

d) Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính:

Trong năm, thành phố tiếp nhận 14 phản ánh, kiến nghị, đã chuyển các cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định.

#### **4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước**

a) Rà soát về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức:

- Chủ tịch UBND thành phố ban hành Chỉ thị số 05/CT-UBND, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch số 47/KH-UBND, Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 13 tháng 3 năm 2018 thực hiện Nghị quyết của Chính phủ và Chương trình của Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả” và Nghị quyết số 19-NQ/TW “Về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập” ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII);

- Trình Ban Thường vụ Thành ủy xin ý kiến trước khi phê duyệt 02 Đề án sắp xếp kiện toàn tổ chức bộ máy cơ quan hành chính và Đề án sắp xếp tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập (giai đoạn đến năm 2020);

- Quyết định thành lập Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Cần Thơ; Quyết định công nhận xếp hạng Trung tâm công tác xã hội thành phố trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Quyết định phê duyệt cơ cấu lại Quỹ bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; Quyết định giải thể Ban Quản lý chợ huyện Thới Lai và Ban Quản lý chợ huyện Cờ Đỏ; Quyết định phê duyệt Phương án sắp xếp, kiện toàn Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng sử dụng nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức thành phố Cần Thơ (Ban Quản lý dự án ODA); phương án sắp xếp, kiện toàn sáp nhập các tổ chức phối hợp liên ngành của thành phố; ký Công văn báo cáo, thỏa thuận với Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố trước khi quyết định phê duyệt Đề án rà soát, đánh giá hoạt động của Quỹ bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa thành phố Cần Thơ;

- Kiện toàn và **thành lập** 35 tổ chức phối hợp liên ngành; Quyết định giải thể 17 Ban Chỉ đạo thành phố;

- Quyết định phê duyệt cơ chế tự chủ về tài chính theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP, Nghị định số 141/2016/NĐ-CP của Chính phủ cho 45 đơn vị; ký ban hành kế hoạch về việc đẩy mạnh việc thực hiện cơ chế tự chủ về tài chính, cung ứng dịch vụ sự nghiệp công và nâng cao hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập;

- Ban hành Quyết định bãi bỏ Quyết định số 3736/QĐ-UBND ngày 26 tháng 11 năm 2013 của UBND thành phố về việc thành lập Hội đồng Giám định y khoa thành phố Cần Thơ; Quyết định điều chỉnh, bổ sung thành viên Tổ công tác Nhật Bản; ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng sử dụng nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức, thành phố Cần Thơ (Ban Quản lý dự án ODA);

- Báo cáo Hội đồng nhân dân thành phố về tình hình thực hiện chủ đề năm



2018 (tinh giản biên chế, kiện toàn tổ chức bộ máy hệ thống chính trị thành phố tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả).

b) Công tác biên chế và tinh giản biên chế:

- Về quản lý biên chế:

+ Ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện sử dụng và quản lý biên chế công chức, số lượng người làm việc và hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP cho đến khi có quyết định giao biên chế chính thức; điều chỉnh số lượng biên chế công chức dự kiến giao năm 2018 cho Sở Tư pháp và Văn phòng UBND thành phố; Vườn ươm công nghệ công nghiệp Việt Nam - Hàn Quốc; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;

+ Quyết định thể chế hóa Nghị quyết về giao biên chế công chức trong cơ quan, tổ chức hành chính; số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập, hội có tính chất đặc thù và chỉ tiêu hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP trong đơn vị sự nghiệp công lập năm 2018 của thành phố Cần Thơ; quyết định điều chuyển chỉ tiêu biên chế hành chính từ Sở Tư pháp về Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố để thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính theo quy định;

- Về tinh giản và cắt giảm biên chế: UBND thành phố có văn bản đề nghị Bộ Nội vụ thẩm tra danh sách tinh giản biên chế 06 tháng cuối năm 2018 (bao gồm bổ sung) đối với 49 trường hợp; Quyết định phê duyệt danh sách tinh giản biên chế năm 2018 đối với 93 trường hợp; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định số 113/2018/NĐ-CP. Đặc biệt trong năm 2018, ngoài thực hiện lộ trình cắt giảm biên chế trong đơn vị sự nghiệp công lập theo thẩm định của Bộ Nội vụ, UBND thành phố đã cắt giảm thêm 819 biên chế so với số lượng người làm việc được Bộ Nội vụ thẩm định (do có 08 đơn vị sự nghiệp y tế chuyển từ loại hình tự bảo đảm một phần chi thường xuyên sang loại hình tự bảo đảm chi thường xuyên). Theo đó, lũy kế kết quả tinh giản và cắt giảm biên chế đến năm 2018 của thành phố như sau:

Đến nay, thành phố đã trình Bộ Nội vụ thẩm tra thống nhất tinh giản biên chế 243 trường hợp (trong đó: cán bộ công chức là 16 trường hợp, viên chức 214 trường hợp và cán bộ, công chức cấp xã là 13 trường hợp); thực hiện cắt giảm 2.150 biên chế (trong đó: 100 biên chế công chức trong cơ quan hành chính, 2.050 số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập) và 108 hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP trong đơn vị sự nghiệp công lập. Theo đó, lũy kế đến năm 2018, tỷ lệ thực hiện tinh giản và cắt giảm đạt theo lộ trình đề ra, cụ thể: về biên chế công chức đã tinh giản và cắt giảm 116/213 biên chế, đạt 54,46% chỉ tiêu Nghị quyết số 39-NQ/TW và Nghị định số 108/2014/NĐ-CP; về số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập: đã tinh giản và cắt giảm 2.264/2.313 người, đạt 98% chỉ tiêu theo Nghị quyết số 39-NQ/TW và Nghị định số 108/2014/NĐ-CP.

**5. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC)**

a) Về xác định vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức, viên chức:

- Hoàn thiện các nội dung cuối cùng trong quá trình nghiệm thu hợp đồng tư vấn hỗ trợ hoàn thiện Đề án vị trí việc làm các cơ quan hành chính nhà nước (trao đổi với các cơ quan, đơn vị xác định số lượng người làm việc theo vị trí việc làm trong cơ quan, đơn vị hành chính; đồng thời, tổng hợp thống kê số lượng người làm việc theo vị trí việc làm trong cơ quan, đơn vị hành chính);

- Có văn bản báo cáo Bộ Nội vụ về kết quả hoàn thiện các nội dung của Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức hành chính theo Quyết định số 2079/QĐ-BNV của Bộ Nội vụ; đồng thời, đề nghị Bộ Nội vụ phê duyệt số lượng người làm việc theo khung danh mục vị trí việc làm.

b) Công tác quản lý, chế độ chính sách đối với công chức, viên chức:

- Thực hiện quy trình điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, nghỉ hưu, đối với CBCCVC thông qua Ban Cán sự Đảng UBND thành phố: 69 trường hợp. Tiếp nhận, điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, phân công nhiệm vụ, nghỉ hưu: 30 trường hợp. Công nhận chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội Nạn nhân chất độc da cam/ Dioxin thành phố, nhiệm kỳ 2017 - 2022; công nhận miễn nhiệm và bầu giữ chức danh Phó Chủ tịch Hội Người khuyết tật thành phố Cần Thơ, nhiệm kỳ 2013 - 2018;

- Báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo số lượng, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức hiện có, đề nghị số lượng, chỉ tiêu thăng hạng chức danh nghề nghiệp năm 2018 - 2019 và báo cáo kết quả bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp sau kỳ thi thăng hạng năm 2017;

- Phê duyệt kết quả và công nhận trúng tuyển kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế từ hạng IV lên hạng III năm 2017: 250 trường hợp;

- Ban hành văn bản giải quyết 2.066 trường hợp về chính sách tiền lương, chế độ nghỉ hưu, thôi việc và 215 trường hợp về tuyển dụng, sử dụng, quản lý công chức, viên chức;

- Về thi tuyển chức danh lãnh đạo quản lý: Thực hiện Kế hoạch số 66-KH/TU ngày 26 tháng 10 năm 2017 của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện thí điểm đổi mới cách tuyển chọn cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp sở và cấp phòng tại thành phố Cần Thơ và Kế hoạch số 179/KH-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2017 của UBND thành phố thực hiện thí điểm thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý cấp sở, cấp phòng tại thành phố Cần Thơ, trong năm, thành phố tổ chức thi tuyển chức danh Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Phó Giám đốc Sở Tư pháp. Sở Nội vụ phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng Kế hoạch thi tuyển chức danh lãnh đạo cấp phòng: quận Bình Thủy; Ban Tôn giáo thuộc Sở Nội vụ.

c) Về công tác đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC:

Đề đáp ứng yêu cầu nâng cao năng lực đội ngũ CBCCVC, UBND thành phố ban hành Đề án “Bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức ở nước ngoài của thành phố Cần Thơ, tại Trường Đại học California, Riverside, Hoa Kỳ giai đoạn

2018 - 2020”; Kế hoạch số 190/KH-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2017 về đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC năm 2018; Kế hoạch số 191/KH-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2017 về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã năm 2018; Kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 08 tháng 01 năm 2018 về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 27 tháng 12 năm 2016 của Thành ủy Cần Thơ về đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực thành phố Cần Thơ đến năm 2020 và những năm tiếp theo; Kế hoạch số 143/KH-UBND ngày 18 tháng 10 năm 2018 của UBND thành phố về việc thực hiện Đề án “Bồi dưỡng CBCCVC ở nước ngoài của thành phố Cần Thơ, tại Trường Đại học California, Riverside, Hoa Kỳ giai đoạn 2018 - 2020”.

Kết quả đến nay đã cử: 1.681 lượt CBCCVC tham dự các lớp đào tạo, bồi dưỡng. Trong đó: Đào tạo: tiến sĩ: 04 lượt; thạc sĩ: 33 lượt; dược sỹ, bác sỹ chuyên khoa II: 16 lượt; dược sỹ, bác sỹ chuyên khoa I: 64 lượt; bác sỹ, đại học: 139 lượt, trung cấp: 22 lượt; bồi dưỡng trình độ chính trị: 102 lượt (cao cấp: 03 lượt; trung cấp: 21 lượt; bồi dưỡng: 78 lượt) và bồi dưỡng theo tiêu chuẩn ngạch: 711 lượt (chuyên viên: 542, chuyên viên chính: 167, chuyên viên cao cấp: 02); cử 590 lượt CBCCVC tham gia các lớp bồi dưỡng khác góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả làm việc của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ<sup>2</sup>.

Bên cạnh đó, trong khuôn khổ triển khai thực hiện Dự án “Nâng cao năng lực quản trị nhân sự cho đội ngũ công chức, viên chức làm công tác tổ chức trên địa bàn thành phố Cần Thơ” do Ban Quản lý Dự án FCB - Bộ Giáo dục và Đào tạo và Đại diện Cơ quan phát triển Chính phủ Bỉ tại Việt Nam phối hợp tài trợ cho Sở Nội vụ. Trong năm, Sở Nội vụ đã tổ chức Hội thảo khoa học “Thực trạng và giải pháp nâng cao hiệu quả công tác tổ chức cán bộ trên địa bàn thành phố Cần Thơ” (93 đại biểu); tổ chức 05 chuyên tham quan học tập kinh nghiệm về: công tác thi tuyển chức danh lãnh đạo cấp sở, cấp phòng trong các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập; việc thực hiện sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy và tinh giản biên chế trong các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập; thực hiện chính sách tinh giản biên chế trong các cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập; về ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý CBCCVC và đánh giá hiệu quả làm việc của đội ngũ CBCCVC và mở 07 lớp bồi dưỡng kỹ năng cho 210 công chức tham dự.

d) Về cán bộ, công chức cấp xã:

Số lượng cán bộ, công chức cấp xã hiện có 1.889/2.083 cán bộ, công chức (bao gồm 482 cán bộ chủ chốt, 407 cán bộ đoàn thể, 1.000 công chức), trong đó:

- Số lượng cán bộ chủ chốt đạt chuẩn về chuyên môn là 482/482 (100%); chính trị là 482/482 (100%);

- Số lượng cán bộ đoàn thể đạt chuẩn về chuyên môn là 303/407 (74,45%); chính trị là 367/407 (90,17%);

---

<sup>2</sup> 01 lớp bồi dưỡng chức danh lãnh đạo quản lý cấp sở: 41 học viên; 02 lớp bồi dưỡng chức danh lãnh đạo quản lý cấp phòng: 101 học viên; 02 lớp bồi dưỡng ngạch chuyên viên chính: 167 học viên; 06 lớp bồi dưỡng ngạch chuyên viên chính: 542 học viên.

- Số lượng công chức đạt chuẩn về chuyên môn là 1.000/1.000 (100%); chính trị là 754/1.000 (75,4%);
- Số lượng cán bộ, công chức cấp xã có trình độ chuyên môn từ đại học trở lên là 1.417/1.889 (75,01% ).

## **6. Cải cách tài chính công**

Trên cơ sở quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước, các văn bản của Trung ương liên quan đến điều hành ngân sách, UBND thành phố chỉ đạo sở, ban, ngành và địa phương thực hiện nghiêm các quy định của Nhà nước về công tác lập và phân bổ dự toán ngân sách theo quy định về cải cách tài chính công (thực hiện phân bổ ngay từ đầu năm cho các đơn vị, địa phương để chủ động thực hiện nhiệm vụ).

a) Về tình hình thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP của Chính phủ:

Toàn thành phố có 287 đơn vị triển khai thực hiện, trong đó: 42 đơn vị cấp thành phố, 245 đơn vị cấp huyện (gồm 160 đơn vị thuộc khối hành chính, đoàn thể; 85 đơn vị xã, phường, thị trấn).

Tất cả các cơ quan, đơn vị thực hiện khoán kinh phí đầu xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý tài sản công và quy chế công khai tài chính. Việc xây dựng quy chế căn cứ vào các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi hiện hành do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành, không có trường hợp xây dựng vượt chế độ, tiêu chuẩn, định mức.

Đa số cơ quan hành chính ban hành tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao làm căn cứ trả thu nhập tăng thêm cho công chức.

b) Về tình hình thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP, Nghị định số 141/2016/NĐ-CP và Nghị định số 54/2016/NĐ-CP:

Toàn thành phố có 585 đơn vị sự nghiệp triển khai thực hiện, trong đó 132 đơn vị cấp thành phố, 453 đơn vị cấp huyện. Hầu hết các đơn vị đều thể hiện trách nhiệm và chủ động trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao. Các đơn vị đã có chuyển biến về chất lượng và hiệu quả công việc như: tăng cường công tác quản lý trong thu chi tài chính nội bộ, sử dụng hiệu quả các nguồn lực. Ngoài phần kinh phí ngân sách cấp, các đơn vị sự nghiệp được giao quyền tự chủ tích cực khai thác các nguồn thu sự nghiệp, bảo đảm chi tiêu hiệu quả, thường xuyên kiểm tra việc thực hiện định mức chi tiêu để góp phần tăng thu nhập cho viên chức và người lao động thuộc đơn vị mình.

Số lượng đơn vị sự nghiệp cấp thành phố tự bảo đảm chi thường xuyên 9 tháng đầu năm 2018 là 25 đơn vị, tăng 08 đơn vị so với năm 2017 (năm 2017 có 17 đơn vị). 100% đơn vị sự nghiệp công thực hiện đúng quy định về việc phân phối kết quả tài chính.

c) Căn cứ Quyết định số 22/2015/QĐ-TTg ngày 22 tháng 6 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần, Sở Tài chính đã phối hợp với các sở, ngành có liên quan rà soát, điều

chỉnh danh sách đơn vị sự nghiệp đề xuất chuyển thành công ty cổ phần theo Quyết định số 22/2015/QĐ-TTg để tham mưu cho UBND thành phố trình Thủ tướng Chính phủ danh mục và phương án chuyển đổi trong tháng 8 năm 2018.

Thành phố cũng đã hoàn chỉnh hồ sơ cổ phần hóa theo yêu cầu của Bộ Tài chính và Thủ tướng Chính phủ, đề xuất danh mục 07 đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm chi thường xuyên đề nghị chuyển đổi thành công ty cổ phần.

## **7. Về hiện đại hóa hành chính**

Trong năm 2018, UBND, Chủ tịch UBND thành phố ban hành nhiều văn bản chỉ đạo thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trên địa bàn thành phố<sup>3</sup>.

### **a) Hạ tầng kỹ thuật CNTT, an toàn thông tin mạng:**

Mạng truyền số liệu chuyên dùng đến cấp xã bằng thông 100 Mbps đối với truyền dẫn dữ liệu trong nội bộ cơ quan nhà nước cấp thành phố đảm bảo an toàn thông tin mạng. Hiện tại, 100% cơ quan quản lý nhà nước có mạng cục bộ (LAN) và có máy tính kết nối Internet bằng thông rộng phục vụ công việc, có hơn 95% CBCCVC trong cơ quan nhà nước các cấp có máy tính sử dụng trong công việc. Thành phố hoàn thành triển khai hoàn thiện đầu tư xây dựng đồng bộ hạ tầng mạng nội bộ đến 100% xã, phường, thị trấn, đáp ứng yêu cầu sẵn sàng cho ứng dụng CNTT trong cơ quan nhà nước.

Hệ thống Hội nghị truyền hình thành phố tiếp tục được khai thác ổn định, hiệu quả với 132 điểm (từ thành phố đến cấp huyện và cấp xã) tiếp tục được khai thác ổn định, hiệu quả, tiết kiệm chi phí hội họp, đảm bảo truyền đạt đầy đủ thông tin đến cấp cơ sở. Trong năm 2018, hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến thành phố phục vụ khoảng 80 cuộc họp trực tuyến (trong đó số cuộc họp giữa UBND thành phố, sở, ban, ngành với các UBND quận, huyện chiếm 50%; số cuộc họp giữa UBND thành phố với Chính phủ, bộ, ngành Trung ương chiếm 8%, còn lại khoảng 42% là các cuộc họp do UBND các quận, huyện tổ chức họp với các xã, phường, thị trấn trực thuộc).

Tại các cơ quan nhà nước cấp sở, cấp huyện: 100% cán bộ, công chức có máy tính sử dụng trong công việc. Tại các cơ quan nhà nước cấp xã: trung bình có 87% cán bộ, công chức có máy tính sử dụng trong công việc.

---

<sup>3</sup> Kế hoạch số 176/KH-UBND ngày 14 tháng 12 năm 2017 về Ứng dụng CNTT trong hoạt động cơ quan nhà nước thành phố Cần Thơ năm 2018; Quyết định số 644/QĐ-UBND ngày 16 tháng 3 năm 2017 về việc phê duyệt Kiến trúc Chính quyền điện tử thành phố Cần Thơ; Quyết định số 2582/QĐ-UBND ngày 02 tháng 10 năm 2017 về việc thành lập Ban Chỉ đạo xây dựng thành phố Cần Thơ phát triển thành đô thị thông minh, giai đoạn 2016 - 2025; Quyết định số 1236/QĐ-UBND ngày 15 tháng 5 năm 2018 về việc ban hành Quy chế quản lý, vận hành, kết nối, sử dụng và đảm bảo an toàn thông tin trên mạng truyền số liệu chuyên dùng trong các cơ quan Nhà nước trên địa bàn thành phố Cần Thơ; Quyết định số 02/2018/QĐ-UBND ngày 30 tháng 01 năm 2018 của UBND thành phố về việc bãi bỏ Quyết định số 06/2012/QĐ-UBND ngày 15 tháng 3 năm 2012 về việc ban hành Quy chế, quản lý, vận hành Mạng truyền số liệu chuyên dùng của cơ quan Đảng và Nhà nước; Quyết định số 1559/QĐ-UBND ngày 19 tháng 6 năm 2018 về việc ban hành Quy chế điều phối, ứng cứu sự cố và hoạt động của Đội Ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng trong cơ quan nhà nước thành phố Cần Thơ; Quyết định số 1560/QĐ-UBND ngày 19 tháng 6 năm 2018 về việc ban hành mã định danh các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn thành phố Cần Thơ phục vụ kết nối, trao đổi văn bản điện tử thông qua hệ thống quản lý văn bản và điều hành; Quyết định số 2044/QĐ-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2018 về việc ban hành Quy chế quản lý, vận hành và sử dụng hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến thành phố Cần Thơ.

Thực hiện Kế hoạch số 70-KH/TU ngày 28 tháng 4 năm 2014 của Thành ủy Cần Thơ về việc triển khai, quán triệt thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 16 tháng 9 năm 2013 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường công tác đảm bảo an toàn thông tin mạng, UBND thành phố ban hành Quyết định số 1236/QĐ-UBND ngày 15 tháng 5 năm 2018 ban hành Quy chế quản lý, vận hành, kết nối, sử dụng và bảo đảm an toàn thông tin trên mạng truyền số liệu chuyên dùng trong các cơ quan Nhà nước trên địa bàn thành phố Cần Thơ; Quyết định số 1559/QĐ-UBND ngày 19 tháng 6 năm 2018 về việc ban hành Quy chế điều phối, ứng cứu sự cố và hoạt động của Đội Ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng trong cơ quan nhà nước thành phố Cần Thơ. Thành phố đã phối hợp với Cục An toàn thông tin tổ chức Hội thảo An toàn thông tin mạng trong hoạt động cơ quan nhà nước, nội dung hội thảo tập trung vào việc hướng dẫn triển khai thực hiện đánh giá và xác định cấp độ an toàn hệ thống thông tin theo Nghị định số 85/2016/NĐ-CP.

b) Ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan, đơn vị:

- Triển khai hệ thống quản lý văn bản và điều hành, gửi nhận văn bản điện tử:

+ Thực hiện nhiệm vụ được giao về liên thông văn bản điện tử của các cơ quan nhà nước đến cấp xã tại Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử, thành phố Cần Thơ đã triển khai hệ thống quản lý văn bản và điều hành dùng chung toàn thành phố, tính đến thời điểm hiện tại, trên địa bàn thành phố Cần Thơ có tổng số 459 cơ quan, đơn vị đã được triển khai phần mềm (bao gồm 23 sở, ngành; 23 đơn vị trực thuộc UBND thành phố, trực thuộc sở, ngành; 06 tổ chức chính trị - xã hội; 09 UBND quận, huyện, 128 đơn vị trực thuộc và phòng chuyên môn thuộc UBND quận, huyện; 85 UBND xã, phường, thị trấn và 185 đơn vị được triển khai mở rộng để sử dụng chức năng gửi và nhận văn bản điện tử liên thông tại bộ phận văn thư);

+ Nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng văn bản điện tử, hệ thống quản lý văn bản và điều hành, Chủ tịch UBND thành phố chỉ đạo về tăng cường thực hiện gửi, nhận văn bản điện tử liên thông trực tiếp trên phần mềm quản lý văn bản và điều hành của thành phố tại Công văn số 1775/UBND-KGVX ngày 05 tháng 6 năm 2018.

- Việc triển khai, sử dụng chữ ký số chuyên dùng: Thành phố tiếp tục rà soát việc sử dụng chữ ký số và duy trì việc cấp phát cho tổ chức, cá nhân theo quy định, với tổng số chữ ký số của toàn thành phố là 1.273 (trong đó: tổ chức là 369; cá nhân là 904). Việc sử dụng chữ ký số được các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc trong phát hành các văn bản.

c) Ứng dụng CNTT phục vụ người dân, doanh nghiệp

Thường xuyên hỗ trợ, đôn đốc, kiểm tra các đơn vị trong việc vận hành hệ thống một cửa điện tử tại 19 đơn vị sở, ngành; 09 quận, huyện; 85 xã, phường, thị trấn góp phần minh bạch hơn trong cung cấp thông tin, dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân và tổ chức, doanh nghiệp.

Tổng số dịch vụ hành chính công (toàn bộ số lượng TTHC của thành phố): 1.867 TTHC. Tổng số dịch vụ công trực tuyến mức độ 1, 2: 1.133 TTHC.

- Dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) mức độ 3:

+ Tổng số DVCTT mức độ 3: 492 dịch vụ;

+ Tổng số DVCTT mức độ 3 có phát sinh hồ sơ trực tuyến: 15 dịch vụ;

+ Tổng số hồ sơ đã được tiếp nhận, giải quyết trực tuyến (hồ sơ trực tuyến) qua các DVCTT mức độ 3 từ đầu năm đến nay (tính từ ngày 01 tháng 01 năm 2018 đến ngày 15 tháng 8 năm 2018): 13.565;

+ Tổng số hồ sơ của các DVCTT mức độ 3 vẫn được người dân, doanh nghiệp gửi xử lý trực tiếp (hồ sơ không trực tuyến) từ đầu năm đến nay (tính từ ngày 01 tháng 01 năm 2018 đến ngày 15 tháng 8 năm 2018): 27.269.

- Dịch vụ công trực tuyến mức độ 4:

+ Tổng số DVCTT mức độ 4: : 242 dịch vụ;

+ Tổng số DVCTT mức độ 4 có phát sinh hồ sơ trực tuyến: 34 dịch vụ;

+ Tổng số hồ sơ đã được tiếp nhận, giải quyết trực tuyến (hồ sơ trực tuyến) qua các DVCTT mức độ 4 từ đầu năm đến nay (tính từ ngày 01 tháng 01 năm 2018 đến ngày 15 tháng 8 năm 2018): 4.972;

+ Tổng số hồ sơ của các DVCTT mức độ 4 vẫn được người dân, doanh nghiệp gửi xử lý trực tiếp (hồ sơ không trực tuyến) từ đầu năm đến nay (tính từ ngày 01 tháng 01 năm 2018 đến ngày 15 tháng 8 năm 2018): 12.058<sup>4</sup>.

Thành phố đã có những giải pháp nhằm khuyến khích, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp trong việc tiếp cận, sử dụng hiệu quả DVCTT với mục tiêu góp phần tiếp tục đẩy mạnh sự công khai, minh bạch trong quá trình giải quyết TTHC; đồng thời, tuyên truyền để tổ chức, cá nhân trên địa bàn thành phố dễ dàng tiếp cận và sử dụng các DVCTT.

Hiện trạng các phần mềm DVCTT cấp sở và UBND quận, huyện chưa được kết nối, liên thông dữ liệu. Sở Thông tin và Truyền thông đang thực hiện hạng mục triển khai Cổng dịch vụ công trực tuyến thành phố Cần Thơ, kết nối phần mềm một cửa điện tử và DVCTT các sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, xã, phường, thị trấn, tích hợp thanh toán trực tuyến, kết nối bưu chính công ích, các ứng dụng tra cứu hồ sơ, triển khai thu thập, đánh giá ý kiến người dân đối với việc thực hiện TTHC của các cơ quan, địa phương.

- Các cơ quan ngành dọc đóng trên địa bàn thành phố cũng quyết liệt đẩy mạnh ứng dụng CNTT, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, thực hiện cơ chế một cửa

---

<sup>4</sup> Các DVCTT được thành phố triển khai thuộc danh mục các DVCTT ưu tiên triển khai theo Quyết định số 846/QĐ-TTg ngày 09 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 thực hiện tại các bộ, ngành, địa phương năm 2017; Quyết định số 877/QĐ-TTg ngày 18 tháng 7 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 triển khai tại các Bộ, ngành, địa phương năm 2018 - 2019; Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày 26 tháng 10 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016 - 2020 và Kế hoạch số 70/KH-UBND ngày 08 tháng 6 năm 2015 của UBND thành phố về cung cấp DVCTT giai đoạn 2015 - 2020.

quốc gia, góp phần tích cực cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của thành phố.<sup>5</sup>

c) Tình hình áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng (HTQLCL) theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 tại các cơ quan hành chính nhà nước:

Thực hiện Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng HTQLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước, thành phố Cần Thơ đạt tỷ lệ 100% các cơ quan hành chính cấp thành phố và cấp huyện áp dụng HTQLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008, cụ thể:

- UBND các cấp: UBND thành phố và 09/09 UBND cấp huyện đã công bố HTQLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008. Cơ quan chuyên môn cấp thành phố: 19/19 đơn vị đã công bố HTQLCL theo Tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008;

- Đối với UBND cấp xã có 85/85 đơn vị đã công bố HTQLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008. Về việc duy trì, cải tiến HTQLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008, các cơ quan thực hiện việc duy trì theo đúng quy định.

## **II. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ, KIẾN NGHỊ**

### **1. Mặt được**

a) Thành ủy, Hội đồng nhân dân thành phố, UBND thành phố luôn quan tâm, chỉ đạo kịp thời về công tác CCHC. Các ngành, các cấp nỗ lực trong thực hiện các nhiệm vụ được giao;

b) Có sự quan tâm, phối hợp của các cơ quan, đơn vị trong tổ chức, quản trị, chỉ đạo thực hiện. Vì vậy, hoạt động kiểm soát TTHC được thực hiện đồng bộ, có hiệu quả, từ việc công bố, tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị... đều thực hiện nghiêm túc;

c) Công tác kiểm tra CCHC được tổ chức thực hiện nghiêm túc, rộng khắp, góp phần tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính;

d) Hạ tầng kỹ thuật ứng dụng CNTT của thành phố được duy trì hoạt động an toàn, ổn định, đồng bộ và từng bước được nâng cao, cơ bản đảm bảo theo yêu cầu công việc hiện tại. UBND thành phố thường xuyên chỉ đạo trong việc tăng cường ứng dụng CNTT trong hoạt động của các cơ quan nhà nước thành phố.

### **2. Những khó khăn, hạn chế**

---

<sup>5</sup> Kho bạc Nhà nước Cần Thơ phối hợp với cơ quan Thuế, Hải quan đẩy mạnh cải cách TTHC trong lĩnh vực thu ngân sách nhà nước, tạo thuận lợi cho đối tượng nộp thuế, rút ngắn số giờ nộp thuế; tăng cường trao đổi thông tin, dữ liệu thu ngân sách nhà nước giữa Kho bạc Nhà nước với cơ quan thu và các ngân hàng thương mại có phần trên địa bàn. Thực hiện thanh toán điện tử song phương, thanh toán điện tử liên ngân hàng giúp xử lý chứng từ kịp thời, an toàn. Bảo hiểm xã hội của thành phố và Bảo hiểm xã hội quận, huyện cũng tích cực đẩy mạnh thực hiện tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC qua 02 hình thức là: giao dịch điện tử và dịch vụ bưu chính. Đề tạo điều kiện thuận lợi cho đơn vị sử dụng lao động, cá nhân thực hiện giao dịch điện tử, Bảo hiểm xã hội thành phố đã thành lập Tổ hỗ trợ sử dụng phần mềm kê khai bảo hiểm xã hội, giúp việc giao dịch điện tử nhanh chóng, thuận tiện. Hải Quan Cần Thơ đẩy mạnh thực hiện tiếp nhận TTHC trên hệ thống dịch vụ công trực tuyến; thường xuyên tổ chức đối thoại, trao đổi với các doanh nghiệp có hoạt động xuất nhập khẩu trên địa bàn để tuyên truyền việc tuân thủ chính sách, pháp luật về hải quan, thuế.



a) Một số Bộ, ngành còn chậm công khai TTHC trên cơ sở dữ liệu quốc gia, gây khó khăn cho địa phương trong quá trình công khai TTHC;

b) Việc thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông còn lúng túng do Trung ương chậm triển khai thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC;

c) Việc ứng dụng CNTT trong cơ quan nhà nước vẫn còn rời rạc, thiếu sự đồng bộ và chia sẻ, kết nối liên thông, đặc biệt là việc kết nối, liên thông với các hệ thống thông tin theo ngành dọc của Bộ, ngành Trung ương triển khai. Việc sử dụng phần mềm quản lý văn bản và điều hành tại một số địa phương chưa đầy đủ, như việc luân chuyển, xử lý văn bản, gửi văn bản điện tử liên thông trên phần mềm. Chi phí đầu tư cho ứng dụng CNTT còn hạn chế, thiếu hạng mục chi cho ứng dụng CNTT trong kinh phí hoạt động hàng năm của đơn vị như: bảo trì, bảo hành, thay thế thiết bị hư hỏng, phần mềm diệt virus có bản quyền, phí lắp đặt và thuê đường truyền ADSL tốc độ cao...

### **3. Đề xuất, kiến nghị**

a) Văn phòng Chính phủ:

- Hoàn thiện Cơ sở dữ liệu quốc gia để địa phương thuận lợi trong việc nhập phản ánh kiến nghị;

- Đôn đốc các Bộ, ngành thực hiện công bố, công khai kịp thời trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC để thành phố công bố, địa phương hóa TTHC và tiến hành công khai theo trình tự.

b) Bộ Thông tin và Truyền thông sớm ban hành Thông tư quy định về lưu trữ văn bản điện tử để địa phương có cơ sở đơn giản hóa thủ tục, hồ sơ giấy không cần thiết;

c) Các Bộ, ngành Trung ương:

- Kịp thời công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia và ban hành quyết định công bố TTHC theo quy định để thành phố công bố, địa phương hóa TTHC và tiến hành công khai theo trình tự; áp dụng các phần mềm quản lý văn bản, hồ sơ công việc, dùng thư điện tử, chữ ký số để giảm và hạn chế dần việc sử dụng văn bản giấy;

- Sớm hoàn thiện các cơ sở dữ liệu quốc gia (như cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư) và quan trọng là quy định, hướng dẫn về chia sẻ, kết nối dữ liệu; đối với các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin dùng chung theo ngành dọc đã triển khai, đề nghị Bộ, ngành sớm ban hành quy định và hướng dẫn kỹ thuật về chia sẻ, kết nối dữ liệu để địa phương kết nối, khai thác đồng bộ dữ liệu;

- Thống nhất chỉ đạo mô hình chủ trì triển khai chính quyền điện tử, đô thị thông minh tại các địa phương mang tính đồng bộ, hiệu lực, hiệu quả; sớm ban hành các tiêu chí, tiêu chuẩn đánh giá việc xây dựng đô thị thông minh để các địa phương áp dụng;

- Triển khai sử dụng văn bản điện tử, chữ ký số để công tác ban hành văn bản đến địa phương được kịp thời, đảm bảo có đủ thời gian tổ chức thực hiện và nghiên cứu nhằm đảm bảo chất lượng báo cáo, tham mưu, góp ý.

### **III. CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC NĂM 2019**

1. Triển khai thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông theo tinh thần Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các ngành, các cấp.

2. Đẩy mạnh triển khai sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế theo Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII).

3. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng đội ngũ CBCCVC của thành phố; thực hiện có hiệu quả Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2019.

4. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tăng cường công tác thanh tra công vụ, kiểm tra đột xuất về CCHC và giải quyết các vướng mắc về TTHC nhằm nâng cao chất lượng CCHC của thành phố.

5. Tiếp tục theo dõi tình hình thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2005 của Chính phủ tại các cơ quan hành chính trên địa bàn thành phố. Đôn đốc đơn vị sự nghiệp thực hiện việc gửi phương án tự chủ theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015, Nghị định số 141/2016/NĐ-CP và Nghị định số 54/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2016 của Chính phủ. Thực hiện thẩm tra phương án tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp tham mưu trình UBND thành phố phê duyệt để đơn vị thực hiện.

6. Tăng cường ứng dụng CNTT trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước.

7. Tổ chức đánh giá, xếp hạng Chỉ số CCHC của sở, ban, ngành, UBND quận, huyện năm 2019.

Trên đây là báo cáo của Ủy ban nhân dân thành phố về kết quả thực hiện công tác CCHC năm 2018 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2019./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Nội vụ (Vụ CCHC);
- TT. TU, TT. HĐND TP;
- Đại biểu HĐND TP;
- Sở, ban, ngành TP;
- UBND quận, huyện;
- VP UBND TP (2,3,4,5,6,7);
- Cổng thông tin điện tử TP;
- Lưu: VT,ĐTS.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Võ Thành Thống**